

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2023



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần cơ khí lắp máy Sông Đà.
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.
- Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C.
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2022.

Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Công ty CP cơ khí lắp máy Sông Đà về hoạt động và kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2022 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2022, BKS đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, và Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát. Triển khai thực hiện kiểm tra theo chương trình, kế hoạch đã lập, cụ thể:

+ Kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đối với HĐQT và Ban tổng giám đốc.

+ Giám sát, đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, thẩm định báo cáo tài chính quý, năm 2022.

+ Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban thành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Tổng giám đốc Công ty tuân thủ theo các quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế nội bộ của Công ty.

+ Theo dõi việc công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật về yêu cầu công bố thông tin với công ty đại chúng.

+ Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị (HĐQT). BKS đã tham gia ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD chung và trong công tác quản lý điều hành.

+ Kiểm tra, đánh giá thường xuyên về quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD của HĐQT và Ban giám đốc theo đúng nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

+ Thẩm tra báo cáo tài chính năm 2022 nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C tại Hà Nội.

Trong năm qua Ban kiểm soát chưa nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông (có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ công ty) có liên quan đến hoạt động quản lý điều hành và SXKD của công ty.

II. Kết quả giám sát hoạt động của bộ máy điều hành và SXKD năm 2022.

1. Kết quả giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: (số liệu một số chỉ tiêu chính theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022		Thực hiện năm 2022		Tỷ lệ hoàn thành (%)	
		Tổ hợp	Cty mẹ	Tổ hợp	Cty mẹ	Tổ hợp	Cty mẹ
Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	139	113	87,06	62,1	63,4%	55%
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	217,5	193,8	81,01	61,1	38%	31,5%
Thuế và các khoản nộp ngân sách NN	Tỷ đồng	16,2	13,2	23,3	17,98	144%	136%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,6	3,1	(10,09)	(20,89)	-	-

Năm 2022, các chỉ tiêu kinh tế tài chính đều không hoàn thành kế hoạch đặt ra. Giá trị sản xuất kinh doanh đạt 61,1 tỷ đồng (tương ứng với 55% kế hoạch năm), Tổng doanh thu đạt 61,1 tỷ đồng (tương đương với 31,5% kế hoạch năm), lợi nhuận (20,89) tỷ đồng. Các chỉ tiêu chính không đạt được do một số nguyên nhân chính sau:

- + Năng lực tài chính yếu không đáp ứng được yêu cầu dự thầu và đảm bảo dự thầu.
- + Công tác tiếp thị, đấu thầu và tìm kiếm việc làm còn nhiều hạn chế.
- + Công nợ phải thu lớn, khó khăn trong quyết toán và thu hồi công nợ kéo dài.
- + Chi phí lãi vay lớn, hoạt động sản xuất kinh doanh không đủ bù đắp cho chi phí lãi vay do dư nợ vay các tổ chức tín dụng lớn.
- + Các ngân hàng không cho vay do không đáp ứng được yêu cầu và điều kiện vay, điều này đã làm mất cân đối vốn, vòng quay vốn chậm không đủ vốn cho hoạt động sản xuất.
- + Thiếu lực lượng công nhân có tay nghề cao như thợ hàn thợ vận hành máy cắt gọt dẫn đến năng suất lao động thấp, phải đi thuê ngoài với chi phí cao và không ổn định.
- + Máy móc thiết bị đã cũ, lạc hậu, chi phí vận hành tương đối lớn và phải thường xuyên phải sửa chữa đã ảnh hưởng đến tiến độ thi công.

Trong năm 2022, BKS chưa phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động SXKD của Công ty. Tất cả các hoạt động này đều tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty.

1.2 Kết quả thực hiện lập Báo cáo tài chính năm 2022 theo đúng chế độ và các chuẩn mực kế toán, đảm bảo báo cáo tài chính không có ý kiến ngoại trừ:

Chưa thực hiện được theo nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2022 về việc: Giao cho HĐQT làm việc với đơn vị Kiểm toán để lập Báo cáo tài chính năm 2021 đúng chế độ và chuẩn mực kế toán, đảm bảo không có ý kiến ngoại trừ của Kiểm toán.

1.3 Thực hiện các nội dung khác của Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2022

- Công ty đã thực hiện việc không phân phối lợi nhuận năm 2021 do kết quả SXKD năm 2021 lỗ 31,46 tỷ đồng.

- Công ty đã thực hiện Phương án trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Công ty đã lựa chọn và ký hợp đồng kiểm toán với Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C tại Hà Nội để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty (thực hiện đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022).

- Các nội dung khác: HĐQT và Ban tổng giám đốc đã hoàn thành theo Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua.

2. Công tác giám sát hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty

Ban kiểm soát nhận định, trong năm 2022 Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cán bộ quản lý khác đã thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể:

*** Hội đồng quản trị:**

- HĐQT chỉ đạo, triển khai thực hiện toàn bộ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông kịp thời. BSK không thấy có bất cứ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT.

- Trong năm 2022 HĐQT chỉ đạo và giám sát Ban điều hành thực hiện và triển khai kế hoạch SXKD năm 2022 đã được ĐHĐCĐ thông qua trên nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Năm 2022, HĐQT Công ty đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ, phù hợp với quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các cuộc họp HĐQT có số thành viên dự họp đảm bảo theo đúng quy định. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định pháp luật và công ty, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm.

- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật và Công ty, phù hợp với chủ trương và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Các biện pháp để chỉ đạo điều hành SXKD do Ban giám đốc trình đều được HĐQT xem xét phê duyệt trên nguyên tắc tập thể đảm bảo khách quan và tập trung trí tuệ của các thành viên HĐQT.

- Công tác phối hợp hoạt động giữa BKS và HĐQT: Các cuộc họp HĐQT, BKS đều được mời tham gia dự họp và tham gia ý kiến đóng góp xây dựng công tác tổ chức quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh, kế hoạch phát triển Công ty. Các kiến nghị, đề xuất của BKS được HĐQT xem xét, chỉ đạo thực hiện, bổ xung, chỉnh sửa phù hợp.

*** Ban giám đốc**

- Thực hiện Nghị quyết HĐQT được Ban giám đốc công ty tổ chức triển khai cụ thể đối với từng phòng ban công ty, từng chi nhánh và công ty con, đồng thời được tiến hành kiểm tra, giám sát do vậy mọi vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện luôn được tháo gỡ và giải quyết kịp thời có hiệu quả.

- Công tác ký kết và thực hiện hợp đồng kinh tế đảm bảo theo đúng pháp luật và các quy định hiện hành, điều lệ công ty và quy chế quản lý hợp đồng.

- Công ty quản lý và hạch toán kế toán tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Nhà nước. Thực hiện nghiêm chỉnh quy chế quản lý tài chính, kế hoạch giá thành phản ánh đầy đủ chi phí, các yếu tố giá thành phù hợp, rõ ràng, đảm bảo hạn chế rủi ro.

- Ngày 07/07/2022, UBND tỉnh Hòa Bình ra Quyết định số 1357/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do Công ty CP Cơ khí lắp máy Sông Đà thuê đất trả tiền hàng năm tại khu công nghiệp bờ trái Sông Đà, phường Hữu Nghị, TP Hòa Bình để giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường quản lý. Thực hiện nghị quyết số 07/NQ/HĐQT ngày 05/09/2022 của Hội đồng quản trị Công ty, Ban giám đốc Công ty đã và đang tiến hành các thủ tục pháp lý để tiếp tục được thuê lô đất tại khu công nghiệp bờ trái Sông Đà, phường Hữu Nghị, TP Hòa Bình.

- Trong năm 2022, Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào và không xảy ra thiếu sót hay tổn thất nào trong công tác quản lý điều hành và hoạt động SXKD của công ty.

Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành Công ty theo từng quý, năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty.

3. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2022

Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C, xem xét các biên bản đối chiếu công nợ, nợ phải thu, kiểm kê tài sản đến thời điểm 31/12/2022. Sau khi xem xét, thẩm tra Ban kiểm soát có nhận xét như sau:

- Năm 2022, Công ty đã lập và trình bày báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành. Tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán, lựa chọn và áp dụng các chính sách kế toán thích hợp và nhất quán, phù hợp với đặc điểm hoạt động SXKD và yêu cầu quản lý của Công ty.

- Lập báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, năm phản ánh đầy đủ, trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ

của Công ty trong năm. Các Báo cáo tài chính được công bố kịp thời theo quy định hiện hành.

- Đối với các khoản nợ phải thu khó đòi đã được Công ty trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi trong các năm 2019; 2020 và 2021. Trong năm 2022, Công ty đã thu được 8,57 tỷ đồng từ khách hàng và đã được hoàn nhập dự phòng nợ phải thu khó đòi (Cụ thể: Công ty CP thủy điện Sử Pán: 8,1 tỷ đồng).

- Trong năm 2022, Công ty đã trích lập bổ sung dự phòng nợ phải thu khó đòi số tiền 648,7 triệu đồng.

- Ngoài trừ một số khoản công nợ phải thu khách hàng, nợ phải trả người bán Công ty chưa thu thập được đầy đủ biên bản, xác nhận đối chiếu với các đối tượng liên quan tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022 (Công nợ phải thu chưa có đối chiếu: 98,96 tỷ đồng; Công nợ phải trả chưa có đối chiếu: 68,28 tỷ đồng). Ban kiểm soát thống nhất và đồng ý với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2022 đã được Công ty lập và được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A & C tại Hà Nội. Ban kiểm soát xác định các số liệu tài chính được đưa ra trong báo cáo của HĐQT trình ĐHQĐ là thể hiện trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu phản ánh đầy đủ tình hình tài chính hiện tại của Công ty, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

* Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty tại thời điểm 31/12/2022 (Báo cáo tài chính đã được kiểm toán):

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối năm	Số đầu năm
I	Tài sản ngắn hạn	1.000đ	511.861.122	511.861.122
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.000đ	5.137.215	5.035.880
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.000đ	312.038.526	336.369.266
3	Hàng tồn kho	1.000đ	151.493.050	151.730.242
4	Tài sản ngắn hạn khác	1.000đ	19.778.123	18.725.732
II	Tài sản dài hạn	1.000đ	58.882.190	58.044.981
1	Các khoản phải thu dài hạn	1.000đ	-	-
2	Tài sản cố định	1.000đ	1.632.471	1.715.801
3	Tài sản dở dang dài hạn khác	1.000đ	781.492	781.492
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.000đ	47.401.088	49.242.467
4	Tài sản dài hạn khác	1.000đ	6.067.138	6.305.219
	Tổng cộng tài sản	1.000đ	544.729.106	569.906.103
I	Nợ phải trả	1.000đ	633.405.723	637.674.104
1	Nợ ngắn hạn	1.000đ	633.380.258	637.674.104
2	Nợ dài hạn	1.000đ	25.465	25.465
II	Nguồn vốn chủ sở hữu	1.000đ	(67.793.465)	(67.793.465)
1	Vốn chủ sở hữu	1.000đ	(67.793.465)	(67.793.465)
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.000đ	83.536.200	83.536.200
	- Thặng dư vốn cổ phần	1.000đ	11.927.177	11.927.177

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối năm	Số đầu năm
	- Quỹ đầu tư phát triển	1.000đ	42.340.512	42.340.512
	- Quỹ dự phòng tài chính	1.000đ	0	0
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.000đ	(226.480.506)	(205.597.356)
2	Nguồn kinh phí, quỹ khác	1.000đ		
	Tổng cộng nguồn vốn	1.000đ	544.729.106	569.906.103

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán, Ban kiểm soát có một số nhận xét đánh giá như sau:

- Tổng tài sản giảm dần qua các năm, chất lượng tài sản thấp, tập trung chủ yếu ở nhóm công nợ phải thu ngắn hạn (chiếm 57% tổng tài sản) và hàng tồn kho (chiếm 27,8% tổng tài sản). Trong khi Tài sản cố định đều là những máy móc thiết bị cũ, lạc hậu đã được khấu hao hết và hết chu kỳ hoạt động. Công ty cũng đã trích lập dự phòng một số khoản công nợ phải thu khó đòi và dự phòng tổn thất đầu tư tài chính dài hạn (tương ứng với 25,98 tỷ và 54,41 tỷ đồng).

- Khoản phải thu khách hàng ngắn hạn đến 31/12/2022 là 222,95 tỷ đồng, giảm 38 tỷ đồng so với đầu năm cho thấy Công ty cũng đã tích cực trong công tác thu hồi công nợ khách hàng, tuy nhiên công nợ tồn đọng vẫn còn lớn và khó đòi, chủ yếu ở nhóm khách hàng thuộc Các công ty liên quan đến Sông Đà.

- Công nợ tạm ứng tăng 6,77 tỷ đồng so với số đầu năm lên 25,26 tỷ đồng, đây là khoản nợ phải thu rất lớn, đã tồn tại từ nhiều năm, Công ty cần có giải pháp để thu hồi khoản công nợ tạm ứng này.

- Hàng tồn kho đến 31/12/2022 là 151,49 tỷ đồng chiếm 27,8 tỷ đồng, hầu như không thay đổi so với số đầu năm. Trong đó chi phí sản xuất kinh doanh dở dang chiếm tỷ trọng lớn (96,78%) hầu hết đều tồn đọng từ lâu và từ các công trình không còn khả năng thanh quyết toán, tiềm ẩn nhiều rủi ro.

- Nợ phải trả đến 31/12/2022 là 633,4 tỷ đồng. Trong đó hầu hết là nợ ngắn hạn (chiếm 99,99% tổng nợ ngắn hạn). Khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn giảm 13 tỷ so với đầu năm còn 180 tỷ đồng (chiếm 28,43% tổng nợ phải trả), Thuế và các khoản phải nộp ngân sách giảm 13,58 tỷ đồng so với đầu năm còn 65,424 tỷ đồng (chiếm 10,33% tổng nợ phải trả). Phải trả ngắn hạn khác tăng 17,71 tỷ đồng lên 132,53 tỷ đồng so với đầu năm, chủ yếu là tăng khoản lãi vay phải trả các tổ chức tín dụng trong năm nhưng chưa trả được công ty ghi nhận.

- Vốn chủ sở hữu đến 31/12/2022 là (88,68) tỷ đồng, toàn bộ tài sản của Công ty được hình thành từ đi vay nợ. Công ty không tự chủ về mặt tài chính. Do đó có sự nghi ngờ về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

- Khả năng thanh toán tức thời bằng 0. Cho thấy không có khả năng bù đắp các khoản nợ vay ngắn hạn

III. Kết luận và kiến nghị

- Đề nghị Ban giám đốc điều hành, và các đơn vị tập trung các nguồn lực vào công tác thu hồi công nợ, công tác nghiệm thu, quyết toán khối lượng dở dang. Chỉ đạo kiểm tra

rà soát lại toàn bộ giá trị khối lượng dở dang, các khoản công nợ phải thu để có biện pháp thu hồi vốn quyết liệt, hiệu quả hơn. Tìm cách để có thể gán trừ, bù trừ công nợ từ đó giảm chi phí tài chính, giảm áp lực trả nợ.

- Đề nghị Ban giám đốc tiếp tục thực hiện Thực hiện nghị quyết số 07 NQ/HĐQT ngày 05/09/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về việc tiến hành các thủ tục pháp lý để tiếp tục được thuê lô đất tại khu công nghiệp bờ trái Sông Đà, phường Hữu Nghị, TP Hòa Bình, sớm có kết quả báo cáo HĐQT và ĐHĐCĐ công ty.

- Đề nghị Ban giám đốc tiếp tục Thực hiện nghị quyết số 11 NQ/HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 13/08/2021 về việc thực hiện quyền cổ đông đối với Công ty Cổ phần năng lượng Somecol và sớm có kết quả để báo cáo HĐQT và ĐHĐCĐ Công ty.

- Đề nghị Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc tiếp tục chỉ đạo Công ty thực hiện tìm kiếm, tiếp thị đấu thầu các công trình xây lắp ở phân khúc thị trường có vốn đầu tư tư nhân và Nhà đầu tư nước ngoài tại Việt Nam để tạo nguồn việc cho công ty hoạt động

- Thực hiện quản lý chặt chẽ chi phí sản xuất triệt để tiết kiệm chi phí quản lý, thực hiện đồng bộ các giải pháp hạ giá thành sản phẩm: xây dựng biện pháp tổ chức thi công, quản lý khối lượng, quản lý giá cả vật tư đầu vào.

III. Kế hoạch hoạt động năm 2023

- Kiểm tra thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, kiểm tra việc chấp hành Điều lệ tổ chức hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và các phòng ban chức năng.

- Kiểm tra công tác thực hiện kế hoạch, báo cáo tài chính, tình hình SXKD của Công ty.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có các kiến nghị, đề xuất yêu cầu của Ban kiểm soát.

- Thẩm định báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính cho mỗi kỳ kế toán của công ty sau khi đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán được ĐHĐCĐ thường niên nhất trí lựa chọn.

- Thu nhận các thông tin, trao đổi, giao tiếp với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông.

Ngay sau khi có Nghị quyết ĐHĐCĐ, Ban kiểm soát sẽ lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Nơi nhận:

- Trình ĐH cổ đông ;
- HĐQT Công ty;
- TV BKS Công ty;
- Lưu BKS, TK HĐQT.

T/M BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban



Tạ Hoàng Cường